

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ V
TỈNH VINH PHÚC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 195/2024/HS-ST
Ngày 20 - 12 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ V, TỈNH VINH PHÚC

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Phú Lâm

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lưu Văn Hà

Ông Bùi Thanh Bình

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Thanh Huệ - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố V.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V tham gia phiên tòa:**
Ông Đào Quang Soạn - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố V xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 185/2024/TLST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 199/2024/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, sinh ngày 24 tháng 02 năm 1974 tại Vĩnh Phúc; hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn N, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T1 (đã chết) và bà Dương Thị T2; có vợ là Đinh Thị T3 và có 02 con; tiền sự, tiền án: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/9/2024, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 8 giờ 45 phút ngày 06/9/2024, Tổ công tác Công an phường Đ, thành phố V phối hợp với đội CSĐT tội phạm về ma túy và kinh tế, Công an thành phố V tiến hành tuần tra, kiểm soát về an ninh trật tự trên địa bàn phường NQ, thành phố V phát hiện Nguyễn Văn H có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy, Tổ công tác tiến hành kiểm tra hành chính phát hiện tại túi áo ngực bên trái chiếc áo H đang mặc có 02 gói giấy nhỏ màu trắng bên trong có chứa chất cục bột màu trắng (H khai nhận đây là ma túy Heroin H mua về để sử dụng). Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản sự việc, niêm phong 02 gói giấy nhỏ màu trắng bên trong có chứa chất cục bột màu trắng vừa thu được của H vào phong bì thư theo đúng quy định của pháp luật, ký hiệu A1.

Cùng ngày 06/9/2024, CQĐT Công an thành phố V đã ra Quyết định số 2466 trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định đối với mẫu ký hiệu A1 thu giữ của H. Ngày 10/9/2024, Phòng Kỹ thuật hình sự

Công an tỉnh Vĩnh Phúc có Kết luận giám định số 2607/KL-KTHS, kết luận: “Chất cục, bột màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,3230g (không phẩy ba hai ba không gam, không kể bao bì) loại Heroine. Hoàn trả trực tiếp đối tượng giám định còn lại sau giám định cho cơ quan trung cầu gồm: A1 = 0,2820 gam mẫu và toàn bộ bao gói được niêm phong trong một bao gói giấy “MẪU TRẢ VỤ 2433/2024...”.

Tại Cáo trạng số 199/CT-VKSTP.VY ngày 14/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố V truy tố Nguyễn Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn H khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng truy tố.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên trình bày luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như Cáo trạng, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm tù. Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo không bào chữa và tranh luận gì. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử được thực hiện đầy đủ, đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định, hành vi của người tiến hành tố tụng trong vụ án là hợp pháp.

[2] Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố V đã truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, vật chứng thu giữ được, Kết luận giám định, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Hồi 08 giờ 45 phút, ngày 06/9/2024, tại khu vực ngõ 5 phố Chiền, phường NQ, thành phố V, Nguyễn Văn H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, mục đích sử dụng cho nhu cầu của bản thân thì bị Tổ công tác Công an phường Đ phối hợp với Công an thành phố V kiểm tra hành chính, phát hiện, thu giữ trong túi áo ngực bên trái chiếc áo H đang mặc 02 gói giấy nhỏ, bên trong có 0,3230 gam chất cục, bột màu trắng, qua giám định xác định là ma túy, loại Heroine.

Hành vi nêu trên của Nguyễn Văn H đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), nội dung điều luật quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) *Heroine, ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam*”.

[3] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương, xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý chất ma túy. Viện kiểm sát nhân dân thành phố V truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] Xét nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn H thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; bị cáo có mẹ đẻ là bà Dương Thị T2 được tặng Huân chương kháng chiến Hạng nhì; do vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là một trong những nguyên nhân gây nên các tệ nạn xã hội và tội phạm, do đó cần áp dụng mức hình phạt tù nghiêm khắc, tương xứng với hành vi của bị cáo như đề nghị của Viện kiểm sát mới có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa làm rõ bị cáo là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, không có tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Đối với 0,2820 gam chất cục bột màu trắng cùng toàn bộ bao gói được niêm phong còn lại sau giám định là ma túy, vật Nhà nước cấm lưu thông và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về vấn đề khác: Đối với người nữ giới đã bán ma túy cho H, cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại Công an phường NQ, thành phố V về người nữ giới đã bán ma túy như H khai báo nhưng chưa xác định được người này là ai. Ngoài lời khai của H cũng không có tài liệu, chứng cứ nào khác để xác định chính xác về người nữ giới này, do vậy Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ xử lý sau.

Đối với người lái xe ô tô điều khiển xe mô tô chở Nguyễn Văn H đi từ thôn N, xã T, huyện B đến khu vực phường NQ, thành phố V, quá trình điều tra H khai nhận người nam giới chở H đến thành phố V dưới hình thức dịch vụ vận chuyển theo yêu cầu của H. H không biết tên tuổi, địa chỉ và không nhớ biển số xe máy của người này. Khi di chuyển từ huyện B đến thành phố V, H không nói rõ mục đích đi mua ma túy cho người này biết, do vậy Cơ quan điều tra không đề nghị xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017): Xử phạt Nguyễn Văn H 02 (Hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 06 tháng 9 năm 2024).

Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu, tiêu huỷ 0,2820 gam ma tuý cùng toàn bộ bao gói được niêm phong trong một bao gói giấy “MẪU TRẢ VỤ 2433/2024” còn lại sau giám định (đặc điểm vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng lập giữa Công an thành phố V và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc).

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND thành phố V;
- Công an thành phố V;
- Chi cục THADS thành phố V;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đặng Phú Lâm